

Số: 75/2024/QĐST - DS

P, ngày 30 tháng 9 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 20 tháng 9 năm 2024 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 371/2024/TLST-DS, ngày 19 tháng 8 năm 2024.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Ngân hàng TMCP đầu tư và phát triển V

Người đại diện theo pháp luật: Ông Phan Đức T - Chủ tịch HĐQT.

Địa chỉ trụ sở chính: Tháp BIDV, số 194 Trần Quang Khải, phường Lý Thái Tổ, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Lê Đức Quốc S - Phó Giám đốc Ngân hàng thương mại cổ phần đầu tư và phát triển V - Chi nhánh Ninh Thuận (*Quyết định ủy quyền tham gia tố tụng số: 341/QĐ - BIDV.NT, ngày 01/7/2024*).

Người đại diện theo ủy quyền lại: Ông Trần Huy H - Chuyên viên phụ trách xử lý nợ Ngân hàng thương mại cổ phần đầu tư và phát triển V - Chi nhánh Ninh Thuận (*Quyết định ủy quyền tham gia tố tụng số: 352/QĐ - BIDV.NT, ngày 01/7/2024*). ĐT: 0919071619

Địa chỉ Chi nhánh Ninh Thuận: Số 138 đường 21 tháng 8, phường Phước Mỹ, thành phố P, tỉnh N.

- *Bị đơn*: Ông Lương Nhật H, sinh năm 2002

Địa chỉ: Khu phố 6, phường Thanh Sơn, thành phố P, tỉnh N.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*: Ông Lương Nhật Khoa, sinh năm 1977

Địa chỉ: Khu phố 6, phường Thanh Sơn, thành phố P, tỉnh N.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Lương Nhật H xác nhận có vay, còn nợ và đồng ý trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần đầu tư và phát triển V số tiền còn nợ tạm tính đến ngày 09/9/2024 tổng số tiền là 10.794.148.578đ (*Mười tỷ bảy trăm chín mươi bốn triệu một trăm bốn mươi tám ngàn năm trăm bảy mươi tám đồng*), trong đó: Nợ gốc 10.150.000.000 đồng; Lãi trong hạn: 559.817.810 đồng và lãi quá hạn: 84.330.768đ và đồng ý trả lãi suất phát sinh kể từ ngày 10/10/2024 cho đến khi trả dứt nợ vay theo lãi suất quy định tại Hợp đồng tín dụng số: 01/2023/22182101/HĐTD, ngày 27/11/2023 và Hợp đồng tín dụng hạn mức số: 01/2023/22182101/HĐTD, ngày 27/11/2023.

Ông Lương Nhật H và ông Lương Nhật Khoa đồng ý duy trì Hợp đồng thế chấp QSDĐ và tài sản khác gắn liền với đất số: 02/2022/4656332/HĐBĐ, ngày 16/9/2022 và Văn bản sửa đổi, bổ sung Hợp đồng thế chấp số: 02/2022/4656332/HĐBĐ.01, ngày 10/11/2023 và Hợp đồng thế chấp QSDĐ và tài sản khác gắn liền với đất số: 02/2018/4656332/HĐBĐ, ngày 12/6/2018 và Văn bản sửa đổi, bổ sung Hợp đồng thế chấp QSDĐ và tài sản khác gắn liền với đất số: 01/2022/4656332/HĐBĐ.01, ngày 10/11/2023.

Trường hợp trong Hợp đồng tín dụng các bên có thoả thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng, tổ chức tín dụng cho vay thì lãi suất ông Lương Nhật H phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng theo Quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

Trường hợp ông Lương Nhật H không thực hiện hoặc không thực hiện đúng nghĩa vụ trả nợ thì Ngân hàng thương mại cổ phần đầu tư và phát triển V có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án tiến hành xử lý đối với tài sản bảo đảm để thu hồi nợ là thửa đất số: 64, tờ bản đồ số 47, diện tích 2010,9m² đất, tọa lạc tại thôn Phú Thọ, phường Đông Hải, thành phố P, tỉnh N đã được Ủy ban nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất ở, quyền sử dụng nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số: CX 508847, số vào sổ cấp GCN: CH: 03646, ngày 21/7/2021 đứng tên Nguyễn Văn Minh (*Chuyển nhượng cho ông Lương Nhật Khoa, ngày 19/8/2021 - tại mục Nội dung thay đổi và cơ sở pháp lý*) và Căn số 06, dãy N2, tọa lạc tại khu phố 4, phường Mỹ Hải, thành phố P, tỉnh N đã được Ủy ban nhân dân thành phố P, tỉnh N cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng nhà ở và quyền sử dụng đất ở số: 585822278007012, số vào sổ cấp GCN: 80/QĐ - UBND, ngày 14/01/2008 đứng tên Phạm Thành (*Chuyển nhượng cho ông Lương Nhật Khoa năm 2018 - tại mục Nội dung thay đổi*) theo Hợp đồng thế chấp QSDĐ và tài sản khác gắn liền với đất số: 02/2022/4656332/HĐBĐ, ngày 16/9/2022 và Văn bản sửa đổi, bổ sung Hợp đồng thế chấp số: 02/2022/4656332/HĐBĐ.01, ngày 10/11/2023 và Hợp đồng thế chấp QSDĐ và

tài sản khác gắn liền với đất số: 02/2018/4656332/HĐBĐ, ngày 12/6/2018 và Văn bản sửa đổi, bổ sung Hợp đồng thế chấp QSDĐ và tài sản khác gắn liền với đất số: 01/2022/4656332/HĐBĐ.01, ngày 10/11/2023 để thu hồi nợ tương ứng với khoản tiền vay gốc và lãi theo quy định của pháp luật.

* **Về chi phí xem xét thẩm định tại chỗ:** Ông Lương Nhật H đồng ý trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần đầu tư và phát triển V số tiền 3.000.000đ (*Ba triệu đồng*) chi phí xem xét thẩm định tại chỗ.

* **Về án phí:**

+ Ông Lương Nhật H đồng ý nộp 59.397.000đ (*Năm mươi chín triệu ba trăm chín mươi bảy ngàn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm.

+ Ngân hàng thương mại cổ phần đầu tư và phát triển V không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả lại cho Ngân hàng TMCP đầu tư và phát triển V số tiền tạm ứng án phí 59.323.000đ (*Năm mươi chín triệu ba trăm hai mươi ba ngàn đồng*) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 0003054, ngày 15/8/2024 đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố P, tỉnh N.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh N;
- VKSND TP.P;
- CCTHADS TP.P;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Từ Công Từ Rượu